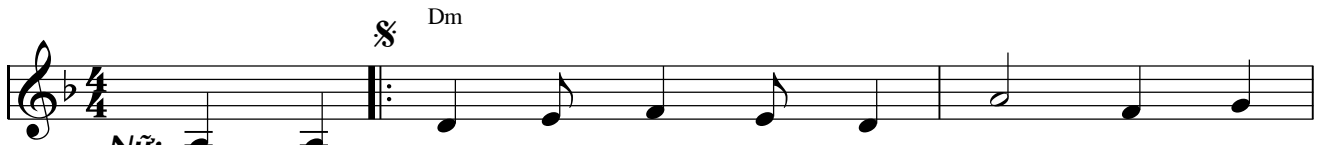


Ab-ra-ham

Tin Tưởng

Thiên Lý



Nữ:

1. Nhiều nghìn năm thưở trước có Lời Chúa. Ngài cất
2. Một ngày kia thiên sứ Chúa hiện đến. Và loan
3. Ngày ngày I - sa - ac cũng dần lớn. Giờ Thiên



tiếng gọi tên Ab - ra - ham. Và chúc phúc hồng ân đã hứa
báo cùng với Ab - ra - ham. Ngày mai đây người sinh chính con
Chúa thử xem Ab - ra - ham. Ngài sai ông điếu con rất thương



Nam:

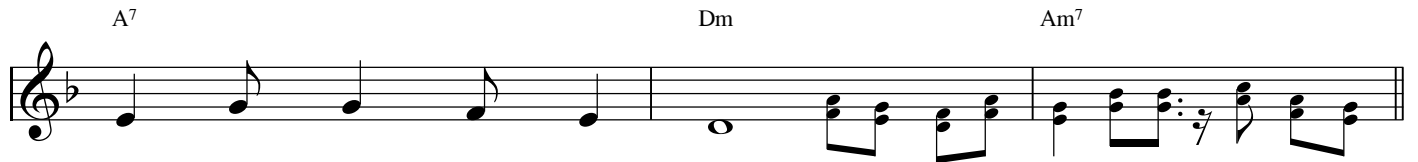
ban. Sẽ cho dòng dõi ông trở nên dân tộc lớn. Ngài truyền
traì. Để miêu duệ của người thiên thu vững bền mãi. Cảm tạ
yêu. Giết đi để tiến dâng lên Cha lễ toàn thiêu. Lặng người



Ab - ra - ham hãy rời xứ. Quê cha nơi chốn xưa phải giã
ơn Chúa nối kết dòng dõi. Ab - ra - ham đón con trẻ ra
nghe Chúa phán ra lệnh mới. Ab - ra - ham thấy tâm hồn rã



từ. Mau ra đi đến nơi định sẵn kia. Đất hứa mà Chúa
đời. Đem yêu thương dưỡng nuôi dạy dỗ con. Với ân tình sắt
rời. Nhưng tin yêu Chúa vẫn mạnh mẽ hơn. Đã vâng lời tế



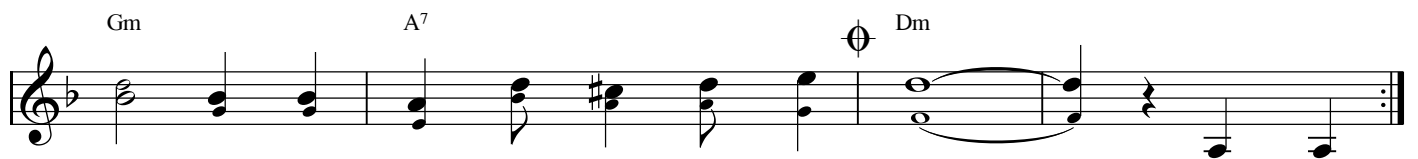
người ban cho xây cơ nghiệp.
son mển Chúa không hao mòn. (Đàn . . .)
sinh con yêu nhất trên đời.



Chung Vui vâng lời người tuân theo lệnh Chúa. Vững bước
Nghe trong lòng mừng vui khôn tả xiết. Đức kính
Nhưng khi người dùng dao kia định giết. Có Thánh



trên muôn dặm trường kinh qua. Lòng một lòng cậy trông nơi tình
yêu Chúa Trời luôn thăm thiết. Vì nhiệm mầu tình yêu suy nào
Linh phía đàng xa đã biết. Kìa đừng làm tổn thương con trẻ



Chúa. Phó thác niềm tin thành trong thiết tha. Một ngày ...
thấu. Đến với người khi tuổi niên đã cao. Ngày ngày ...
ấy. Chúa biết lòng người vừa mình chứng ...



đây. Chúa biết lòng tin người đã chứng minh. Chúa biết lòng tin người



đã chứng minh.